

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2021/HS-ST.

Ngày: 09-6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hươn – Cán bộ hưu trí, nguyên Hiệu trưởng Trường Trung học Cơ sở Long An.

2. Bà Lê Thị Ánh Sáng – Cán bộ hưu trí, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Long Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Nhật H, sinh ngày 23/3/2004 tại Đ.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1A, xã P, huyện L, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; không rõ họ tên cha, mẹ; Bị cáo không có anh chị em và chưa có vợ con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

+ Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1954, là người giám hộ.

Địa chỉ: Ấp 1A, xã P, huyện L, tỉnh Đ.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị L, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Ông Mai Hoàng P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Đ.

(Bị cáo H, bà N, bà L có mặt, ông P vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Nhật H và Mai Hoàng Ánh N là bạn bè quen biết, trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2020 đến ngày 03/10/2020 Hào đến chơi và ở lại nhà của N. Lúc 16 giờ 30 phút ngày 03/10/2020, H thấy cửa phòng của ông Mai Hoàng P (cha ruột N) không khóa nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, H ra phòng khách thấy ông Ph đang nói chuyện với bạn trước sân nhà nên H đi vào phòng của ông P thấy 01 ví da màu nâu để trong ngăn bàn, H mở ví da lấy 01 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng. Sau đó, H vào phòng vệ sinh và đếm được 14.000.000 đồng và cất giấu số tiền trên trong ba lô màu đen của H rồi để trong phòng của N. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày ông P phát hiện số tiền bị mất và qua kiểm tra camera ông P thấy H đi vào trong phòng của mình nên đã báo Công an xã Phước Thái về việc bị mất số tiền trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0033/ĐT/2021 ngày 14/01/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Đồng Nai kết luận: Độ tuổi Đặng Nhật H là 17 tuổi (+/- 06 tháng, kể từ ngày giám định ngày 12/01/2021).

Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo tính đến ngày 12/01/2021 H được 16 tuổi 06 tháng, tính tại thời điểm phạm tội ngày 03/10/2020 Hào được 16 tuổi, 02 tháng, 21 ngày.

Về thu giữ tài sản bị tạm giữ và xử lý vật chứng:

- Đoạn video ghi lại hành vi phạm tội của Đặng Nhật H, ông P đã xóa đi nên không thu giữ được.

- Số tiền 14.000.000 đồng của ông P Công an xã Phước Thái đã trả lại cho ông.

Về dân sự: Ông Mai Hoàng P đã nhận lại số tiền 14.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Đặng Nhật H đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSLT ngày 12/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Đặng Nhật H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Nhật H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên đề nghị xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt nên áp dụng chính sách cải tạo, giáo dục người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Nhật H mức án từ 12 tháng tù đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 32 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Phần trình bày của bà Hoàng Thị L - người bào chữa cho bị cáo Hào:

Viện kiểm sát truy tố bị cáo H theo bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, bị hại có đơn xin bãi nại. Do đó, đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hào xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và xem xét cho được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Nhật H khai nhận: Lúc 16 giờ 30 phút ngày 03/10/2020 tại ấp Hiền Hòa, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 14.000.000 đồng của ông Mai Hoàng P.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Nhật H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên, có sự nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét để có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi và độ tuổi thực hiện. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo đối với người chưa thành niên phạm tội tạo điều kiện cho bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Quan điểm của Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp, sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng vụ án: Tài sản bị chiếm đoạt Công an xã Phước Thái đã trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đoạn video ghi lại hành vi phạm tội của Đặng Nhật H, ông P đã xóa đi nên không thu giữ được.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Đặng Nhật H** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt bị cáo **Đặng Nhật H 06 (sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án ngày 09/6/2021.

Giao bị cáo Đặng Nhật H cho Ủy ban nhân dân xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Nhật H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (3);
- Bị cáo (1); Người ĐD hợp pháp cho bị cáo (1);
- Người bào chữa (1);
- Bị hại (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc An